**160 câu hỏi và câu trả lời phỏng vấn kiểm thử phần mềm hàng đầu**

**1. Thử nghiệm Khám phá là gì?**

Thử nghiệm thăm dò là một cách tiếp cận thực hành, trong đó người thử nghiệm tham gia vào việc lập kế hoạch tối thiểu và thực hiện thử nghiệm tối đa. Việc lập kế hoạch bao gồm việc tạo ra một điều lệ thử nghiệm, một tuyên bố ngắn gọn về phạm vi của nỗ lực thử nghiệm trong thời gian ngắn (1 đến 2 giờ), các mục tiêu và phương pháp tiếp cận có thể sử dụng. Các hoạt động thiết kế thử nghiệm và thực thi thử nghiệm thường được thực hiện song song mà không chính thức ghi lại các điều kiện thử nghiệm, trường hợp thử nghiệm hoặc tập lệnh thử nghiệm. Điều này không có nghĩa là các kỹ thuật kiểm tra khác, chính thức hơn sẽ không được sử dụng. Ví dụ: người kiểm tra có thể quyết định sử dụng phân tích giá trị ranh giới nhưng sẽ suy nghĩ kỹ và kiểm tra các giá trị biên quan trọng nhất mà không nhất thiết phải viết chúng ra. Một số ghi chú sẽ được viết trong phiên kiểm tra khám phá để có thể tạo báo cáo sau đó.

**2. "Kiểm thử ca sử dụng" là gì?**

Để xác định và thực hiện yêu cầu chức năng của một ứng dụng từ đầu đến cuối, "ca sử dụng" được sử dụng và các kỹ thuật được sử dụng để làm điều này được gọi là "Kiểm tra ca sử dụng".

**3. Sự khác biệt giữa STLC (Vòng đời kiểm thử phần mềm) và SDLC (Vòng đời phát triển phần mềm) là gì?**

SDLC xử lý việc phát triển / mã hóa phần mềm trong khi STLC xử lý việc xác nhận và xác minh phần mềm

**4. Ma trận truy xuất nguồn gốc là gì?**

Mối quan hệ giữa các trường hợp kiểm thử và các yêu cầu được hiển thị với sự trợ giúp của một tài liệu. Tài liệu này được gọi là ma trận xác định nguồn gốc.

**5. Kiểm thử phân vùng Tương đương là gì?**

Kiểm thử phân vùng tương đương là một kỹ thuật kiểm thử phần mềm chia dữ liệu kiểm thử đầu vào của ứng dụng thành từng phân vùng ít nhất một lần dữ liệu tương đương mà từ đó các trường hợp kiểm thử có thể được rút ra. Bằng phương pháp kiểm thử này, nó làm giảm thời gian cần thiết cho việc kiểm thử phần mềm.

**6. Kiểm thử hộp trắng là gì và liệt kê các loại kiểm thử hộp trắng?**

Kỹ thuật kiểm thử hộp trắng liên quan đến việc lựa chọn các trường hợp kiểm thử dựa trên phân tích cấu trúc bên trong (vùng phủ mã, vùng phủ các nhánh, vùng phủ đường dẫn, vùng phủ điều kiện, v.v.) của một thành phần hoặc hệ thống. Nó còn được gọi là thử nghiệm dựa trên mã hoặc thử nghiệm cấu trúc. Các loại kiểm tra hộp trắng khác nhau là

1. Báo cáo phạm vi
2. Phạm vi quyết định

**7. Trong thử nghiệm hộp trắng, bạn xác minh điều gì?**

Trong thử nghiệm hộp trắng các bước sau được xác minh.

1. Xác minh các lỗ hổng bảo mật trong mã
2. Xác minh các đường dẫn không đầy đủ hoặc bị hỏng trong mã
3. Xác minh luồng cấu trúc theo đặc điểm tài liệu
4. Xác minh kết quả đầu ra mong đợi
5. Xác minh tất cả các vòng lặp có điều kiện trong mã để kiểm tra chức năng hoàn chỉnh của ứng dụng
6. Xác minh mã hóa từng dòng và kiểm tra 100%

**8. Kiểm thử hộp đen là gì? Các kỹ thuật kiểm tra hộp đen khác nhau là gì?**

Kiểm thử hộp đen là phương pháp kiểm thử phần mềm được sử dụng để kiểm tra phần mềm mà không cần biết cấu trúc bên trong của mã hoặc chương trình. Thử nghiệm này thường được thực hiện để kiểm tra chức năng của ứng dụng. Các kỹ thuật kiểm tra hộp đen khác nhau là

1. Phân vùng tương đương
2. Phân tích giá trị ranh giới
3. Vẽ đồ thị nhân quả

**9. Sự khác biệt giữa thử nghiệm tĩnh và thử nghiệm động là gì?**

Kiểm thử tĩnh: Trong phương pháp kiểm tra tĩnh, mã không được thực thi và nó được thực hiện bằng cách sử dụng tài liệu phần mềm.

Kiểm tra động: Để thực hiện kiểm tra này, mã bắt buộc phải ở dạng thực thi.

**10. Xác minh và xác nhận là gì?**

Xác minh là một quá trình đánh giá phần mềm ở giai đoạn phát triển. Nó giúp bạn quyết định xem sản phẩm của một ứng dụng nhất định có đáp ứng các yêu cầu được chỉ định hay không. Xác thực là quá trình đánh giá phần mềm sau quá trình phát triển và để kiểm tra xem nó có đáp ứng các yêu cầu của khách hàng hay không.

**11. Các cấp độ kiểm tra khác nhau là gì?**

Có bốn cấp độ kiểm tra

1. Kiểm tra đơn vị / thành phần / chương trình / mô-đun
2. Thử nghiệm hội nhập
3. Thử nghiệm hệ thống
4. Kiểm tra chấp nhận

**12. Kiểm thử tích hợp là gì?**

[Kiểm thử tích hợp](https://www.guru99.com/integration-testing.html) là một cấp độ của quá trình kiểm thử phần mềm, nơi các đơn vị riêng lẻ của một ứng dụng được kết hợp và kiểm tra. Nó thường được thực hiện sau khi kiểm tra đơn vị và chức năng.

**13. Kế hoạch Kiểm tra bao gồm những gì?**

Thiết kế kiểm thử, phạm vi, chiến lược kiểm tra, cách tiếp cận là những chi tiết khác nhau mà tài liệu Kế hoạch kiểm tra bao gồm.

1. Mã định danh trường hợp thử nghiệm
2. Phạm vi
3. Các tính năng được kiểm tra
4. Các tính năng không được thử nghiệm
5. Chiến lược kiểm tra & Cách tiếp cận kiểm tra
6. Thử nghiệm phân phối
7. Trách nhiệm
8. Nhân sự và đào tạo
9. Rủi ro và Dự phòng

**14. Sự khác biệt giữa UAT (Kiểm thử chấp nhận người dùng) và Kiểm thử hệ thống?**

Kiểm thử hệ thống: Kiểm tra hệ thống là tìm ra các khiếm khuyết khi toàn bộ hệ thống trải qua quá trình kiểm tra; nó còn được gọi là thử nghiệm end-to-end. Trong loại thử nghiệm như vậy, ứng dụng bị ảnh hưởng từ đầu cho đến cuối.

UAT: Kiểm tra sự chấp nhận của người dùng (UAT) bao gồm việc chạy một sản phẩm thông qua một loạt các bài kiểm tra cụ thể để xác định liệu sản phẩm có đáp ứng được nhu cầu của người dùng hay không.

**15. Đề cập đến sự khác biệt giữa Kiểm thử theo hướng dữ liệu và Kiểm tra lại?**

**Kiểm tra lại:** Là một quá trình kiểm tra các lỗi được thực hiện bởi nhóm phát triển để xác minh rằng chúng đã được sửa.

**Kiểm tra** theo hướng dữ liệu **(DDT):** Trong quá trình kiểm tra theo hướng dữ liệu, ứng dụng được kiểm tra với nhiều dữ liệu kiểm tra. Ứng dụng được thử nghiệm với một bộ giá trị khác.

**16. Các bước có giá trị để giải quyết các vấn đề trong khi thử nghiệm là gì?**

* Ghi lại: Ghi nhật ký và xử lý mọi vấn đề đã xảy ra
* Báo cáo: Báo cáo vấn đề với người quản lý cấp cao hơn
* Kiểm soát: Xác định quy trình quản lý vấn đề

**17. Sự khác biệt giữa các kịch bản kiểm thử, các trường hợp kiểm thử và kịch bản kiểm thử?**

Sự khác biệt giữa các kịch bản thử nghiệm và các trường hợp thử nghiệm là

**Kịch bản kiểm tra: Kịch bản** kiểm tra là bất kỳ chức năng nào có thể được kiểm tra. Nó còn được gọi là Tình trạng Kiểm tra hoặc Khả năng Kiểm tra.

**Các trường hợp kiểm tra:** Nó là một tài liệu chứa các bước phải được thực hiện; nó đã được lên kế hoạch trước đó.

**Test Script:** Nó được viết bằng ngôn ngữ lập trình và là một chương trình ngắn được sử dụng để kiểm tra một phần chức năng của hệ thống phần mềm. Nói cách khác, một tập hợp các bước bằng văn bản sẽ được thực hiện theo cách thủ công.

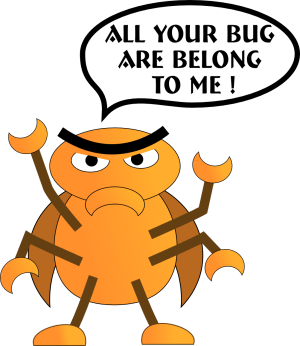
**18. Khuyết tật tiềm ẩn là gì?**

Lỗi **tiềm ẩn:** Lỗi này là một khiếm khuyết hiện có trong hệ thống không gây ra bất kỳ lỗi nào vì bộ điều kiện chính xác chưa bao giờ được đáp ứng

**19. Hai tham số có thể hữu ích để biết chất lượng của việc thực thi thử nghiệm là gì?**

Để biết chất lượng của việc thực thi thử nghiệm, chúng ta có thể sử dụng hai tham số

* Tỷ lệ từ chối khiếm khuyết
* Tỷ lệ rò rỉ khuyết tật

[](https://www.guru99.com/images/5-2015/Software_Testing_Interview_Questions.png)

**20. Chức năng của công cụ kiểm thử phần mềm "phantom" là gì?**

Phantom là một phần mềm miễn phí và được sử dụng cho ngôn ngữ kịch bản tự động hóa Windows GUI. Nó cho phép chúng tôi kiểm soát các cửa sổ và chức năng một cách tự động. Nó có thể mô phỏng bất kỳ sự kết hợp nào giữa tổ hợp phím và nhấp chuột cũng như menu, danh sách và hơn thế nữa.

**21. Giải thích Test Deliverables là gì?**

Test Deliverables là một tập hợp các tài liệu, công cụ và các thành phần khác phải được phát triển và duy trì để hỗ trợ thử nghiệm.

Có các phân phối thử nghiệm khác nhau ở mọi giai đoạn của vòng đời phát triển phần mềm

* Trước khi thử nghiệm
* Trong quá trình thử nghiệm
* Sau khi kiểm tra

**22. Thử nghiệm đột biến là gì?**

Kiểm tra đột biến là một kỹ thuật để xác định xem một tập dữ liệu kiểm tra hoặc trường hợp thử nghiệm có hữu ích hay không bằng cách cố ý đưa vào các thay đổi mã khác nhau (lỗi) và thử nghiệm lại với dữ liệu / trường hợp thử nghiệm gốc để xác định xem lỗi có được phát hiện hay không.

**23. Tất cả những điều bạn nên cân nhắc trước khi lựa chọn các công cụ tự động hóa cho AUT?**

* Tính khả thi về kỹ thuật
* Mức độ phức tạp
* Ứng dụng ổn định
* Kiểm tra dữ liệu
* Kích thước ứng dụng
* Khả năng tái sử dụng của các tập lệnh tự động
* Thực thi trên môi trường

**24. Bạn sẽ tiến hành Phân tích rủi ro như thế nào?**

Để phân tích rủi ro, cần thực hiện các bước sau

1. Tìm điểm của rủi ro
2. Lập hồ sơ cho rủi ro
3. Thay đổi các thuộc tính rủi ro
4. Triển khai các nguồn lực của rủi ro kiểm tra đó
5. Lập cơ sở dữ liệu về rủi ro

**25. Các loại gỡ lỗi là gì?**

Danh mục gỡ lỗi

1. Gỡ lỗi bạo lực
2. Backtracking
3. Loại bỏ nguyên nhân
4. Chương trình cắt lát
5. Phân tích cây lỗi

**26. Giải thích lỗi che dấu bằng ví dụ là gì?**

Khi sự hiện diện của một khiếm khuyết che giấu sự hiện diện của một khiếm khuyết khác trong hệ thống, nó được gọi là che dấu lỗi.

Ví dụ: Nếu "Giá trị âm" gây ra kích hoạt ngoại lệ hệ thống chưa được xử lý, nhà phát triển sẽ ngăn đầu vào giá trị âm. Điều này sẽ giải quyết vấn đề và ẩn khiếm khuyết của việc kích hoạt ngoại lệ chưa được xử lý.

**27. Giải thích Test Plan là gì? Thông tin cần được đề cập trong Kế hoạch kiểm tra là gì?**

Kế hoạch kiểm tra có thể được định nghĩa là tài liệu mô tả phạm vi, cách tiếp cận, nguồn lực và lịch trình của các hoạt động kiểm tra và kế hoạch kiểm tra phải bao gồm các chi tiết sau.

* Chiến lược thử nghiệm
* Mục tiêu kiểm tra
* Tiêu chí Thoát / Tạm dừng
* Hoạch định nguồn lực
* Thử nghiệm phân phối

**28. Làm thế nào bạn có thể loại bỏ rủi ro sản phẩm trong dự án của bạn?**

Nó giúp bạn loại bỏ rủi ro sản phẩm trong dự án của mình và có một bước đơn giản nhưng quan trọng có thể giảm rủi ro sản phẩm trong dự án của bạn.

* Điều tra các tài liệu đặc điểm kỹ thuật
* Thảo luận về dự án với tất cả các bên liên quan bao gồm cả nhà phát triển
* Khi một người dùng thực đi dạo quanh trang web

**29. Rủi ro chung dẫn đến thất bại của dự án là gì?**

Rủi ro chung dẫn đến thất bại dự án là

* Không có đủ nguồn nhân lực
* Môi trường thử nghiệm có thể không được thiết lập đúng cách
* Ngân sách hạn chế
* Giới hạn thời gian

**30. Dựa trên cơ sở nào bạn có thể đưa ra ước tính cho dự án của mình?**

Để ước tính dự án của bạn, bạn phải xem xét các điểm sau

* Chia toàn bộ dự án thành các nhiệm vụ nhỏ nhất
* Phân bổ từng nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm
* Ước tính nỗ lực cần thiết để hoàn thành mỗi nhiệm vụ
* Xác thực ước tính

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài tập** | **Thành viên** |
| * Phân tích đặc tả yêu cầu phần mềm | * Tất cả các thành viên |
| * Tạo đặc điểm kỹ thuật thử nghiệm | * Người kiểm tra / Nhà phân tích thử nghiệm |
| * Xây dựng môi trường thử nghiệm | * Quản trị viên kiểm tra |
| * Thực thi các trường hợp thử nghiệm | * Tester, một quản trị viên Kiểm tra |
| * Báo cáo lỗi | * Kiểm thử |

**31. Giải thích cách bạn sẽ phân bổ nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm?**

**32. Giải thích loại thử nghiệm là gì và loại thử nghiệm thường được sử dụng là gì?**

Để có được một kết quả thử nghiệm mong đợi, một quy trình tiêu chuẩn được tuân theo được gọi là Loại thử nghiệm.

Các loại thử nghiệm thường được sử dụng là

* Kiểm tra đơn vị: Kiểm tra mã nhỏ nhất của một ứng dụng
* Kiểm tra API: Kiểm tra API được tạo cho ứng dụng
* Kiểm tra tích hợp: Các mô-đun phần mềm riêng lẻ được kết hợp và kiểm tra
* Kiểm tra hệ thống: Hoàn thành kiểm tra hệ thống
* Thử nghiệm cài đặt / gỡ cài đặt: Thử nghiệm được thực hiện từ quan điểm của khách hàng / khách hàng
* Kiểm tra Agile: Kiểm tra thông qua kỹ thuật Agile

**33. Trong khi giám sát dự án của bạn tất cả những gì bạn phải xem xét?**

Những điều cần phải xem xét là

* Dự án của bạn có đúng tiến độ không
* Bạn có vượt quá ngân sách không
* Bạn có đang hướng tới cùng một mục tiêu nghề nghiệp không
* Bạn có đủ tài nguyên không
* Có bất kỳ dấu hiệu cảnh báo nào về các vấn đề sắp xảy ra không
* Có áp lực nào từ ban lãnh đạo để hoàn thành dự án sớm hơn không

**34. Những sai lầm phổ biến tạo ra các vấn đề là gì?**

* Khớp các tài nguyên với các dự án sai
* Người quản lý kiểm tra thiếu kỹ năng
* Không lắng nghe người khác
* Lập lịch trình kém
* Đánh giá thấp
* Bỏ qua những vấn đề nhỏ
* Không tuân theo quy trình

**35. Một báo cáo thử nghiệm điển hình bao gồm những gì? Lợi ích của báo cáo thử nghiệm là gì?**

Một báo cáo thử nghiệm bao gồm những điều sau:

* Thông tin dự án
* Mục tiêu kiểm tra
* Tóm tắt kiểm tra
* Khiếm khuyết

Lợi ích của báo cáo thử nghiệm là:

* Hiện trạng dự án và chất lượng sản phẩm được thông báo
* Nếu được yêu cầu, bên liên quan và khách hàng có thể thực hiện hành động khắc phục
* Tài liệu cuối cùng giúp quyết định xem sản phẩm đã sẵn sàng để phát hành hay chưa

**36. Xem xét quản lý kiểm tra là gì và tại sao nó lại quan trọng?**

Đánh giá của ban quản lý còn được gọi là Đảm bảo chất lượng phần mềm hoặc SQA. SQA tập trung nhiều hơn vào quy trình phần mềm hơn là các sản phẩm phần mềm. Nó là một tập hợp các hoạt động được thiết kế để đảm bảo rằng người quản lý dự án tuân theo quy trình chuẩn. SQA giúp người quản lý kiểm tra đánh giá dự án so với các tiêu chuẩn đã đặt ra.

**37. Thực hành tốt nhất để đảm bảo chất lượng phần mềm là gì?**

Các phương pháp hay nhất để triển khai SQA hiệu quả là

* Cải tiến liên tục
* Tài liệu
* Công cụ sử dụng
* Số liệu
* Trách nhiệm của các thành viên trong nhóm
* Kiểm toán viên SQA có kinh nghiệm

**38. Khi nào RTM (Ma trận xác định nguồn gốc yêu cầu) được chuẩn bị?**

RTM được chuẩn bị trước khi thiết kế trường hợp thử nghiệm. Các yêu cầu phải được truy nguyên từ các hoạt động xem xét.

**39. Sự khác biệt giữa ma trận Kiểm tra và ma trận Truy xuất nguồn gốc?**

**Ma trận kiểm tra** : **Ma trận** kiểm tra được sử dụng để nắm bắt chất lượng thực tế, nỗ lực, kế hoạch, nguồn lực và thời gian cần thiết để nắm bắt tất cả các giai đoạn của kiểm thử phần mềm

**Ma trận xác định nguồn gốc** : Ánh xạ giữa các ca kiểm thử và yêu cầu của khách hàng được gọi là Ma trận xác định nguồn gốc

**40. Trong thử nghiệm thủ công, sơ khai và trình điều khiển là gì?**

Cả phần sơ khai và trình điều khiển đều là một phần của thử nghiệm gia tăng. Trong thử nghiệm gia tăng, có hai cách tiếp cận là cách tiếp cận từ dưới lên và từ trên xuống. Trình điều khiển được sử dụng trong thử nghiệm từ dưới lên và sơ khai được sử dụng cho cách tiếp cận từ trên xuống. Để kiểm tra mô-đun chính, phần gốc được sử dụng, là một mã hoặc chương trình giả.

**41. Bước bạn sẽ làm sau khi tìm ra khiếm khuyết là gì?**

Sau khi phát hiện ra một khiếm khuyết, bạn sẽ làm theo bước

a) Tái tạo khuyết tật

b) Đính kèm ảnh chụp màn hình

c) Ghi lại khuyết tật

**42. Giải thích phương pháp kiểm tra "Test Plan Driven" hoặc "Key Word Driven" là gì?**

Kỹ thuật này sử dụng tài liệu trường hợp thử nghiệm thực tế do người thử nghiệm phát triển bằng cách sử dụng một bảng tính có chứa các "Từ khóa" đặc biệt. Các từ khóa kiểm soát quá trình xử lý.

**43. DFD (Sơ đồ luồng dữ liệu) là gì?**

Khi một "luồng dữ liệu" qua hệ thống thông tin được biểu diễn bằng đồ thị, thì nó được gọi là Sơ đồ luồng dữ liệu. Nó cũng được sử dụng để hiển thị quá trình xử lý dữ liệu.

**44. Giải thích LCSAJ là gì?**

LCSAJ là viết tắt của 'chuỗi mã tuyến tính và bước nhảy.' Nó bao gồm ba mục sau

a) Bắt đầu chuỗi tuyến tính của các câu lệnh thực thi

b) Kết thúc chuỗi tuyến tính

c) Dòng mục tiêu mà luồng điều khiển được chuyển đến ở cuối chuỗi tuyến tính

**45. Giải thích thử nghiệm N + 1 là gì?**

Biến thể của kiểm tra hồi quy được biểu diễn là N + 1. Trong kỹ thuật này, thử nghiệm được thực hiện trong nhiều chu kỳ, trong đó các lỗi được tìm thấy trong chu kỳ thử nghiệm 'N' được giải quyết và kiểm tra lại trong chu kỳ thử nghiệm N + 1. Chu kỳ được lặp lại trừ khi không tìm thấy lỗi nào.

**46. ​​Kiểm thử Fuzz là gì và khi nào nó được sử dụng?**

Kiểm tra Fuzz được sử dụng để phát hiện các lỗ hổng bảo mật và lỗi mã hóa trong phần mềm. Trong kỹ thuật này, dữ liệu ngẫu nhiên được thêm vào hệ thống trong một nỗ lực làm hỏng hệ thống. Nếu lỗ hổng vẫn còn, một công cụ được gọi là trình kiểm tra lông tơ được sử dụng để xác định nguyên nhân tiềm ẩn. Kỹ thuật này hữu ích hơn cho các dự án lớn hơn nhưng chỉ phát hiện một lỗi lớn.

**47. Đề cập đến những ưu điểm chính của chỉ số phạm vi tuyên bố của kiểm thử phần mềm là gì?**

Lợi ích của chỉ số mức độ phù hợp của báo cáo là

a) Nó không yêu cầu mã nguồn xử lý và có thể được áp dụng trực tiếp cho mã đối tượng

b) Các lỗi được phân bổ đồng đều thông qua mã, do đó tỷ lệ phần trăm các câu lệnh thực thi được bao phủ phản ánh phần trăm lỗi được phát hiện

**48. Làm thế nào để tạo các trường hợp kiểm thử cho phương thức "thay thế một chuỗi"?**

a) Nếu ký tự trong chuỗi mới> ký tự trong chuỗi trước đó. Không có ký tự nào nên bị cắt bớt

b) Nếu ký tự trong chuỗi mới <ký tự trong chuỗi trước đó. Không nên thêm các ký tự rác

c) Các dấu cách sau và trước chuỗi không được xóa

d) Chuỗi chỉ nên được thay thế cho lần xuất hiện đầu tiên của chuỗi

**49. Bạn sẽ xử lý xung đột giữa các thành viên trong nhóm như thế nào?**

* Tôi sẽ nói chuyện riêng với từng người và ghi nhận mối quan tâm của họ
* Tôi sẽ tìm ra giải pháp cho những vấn đề chung mà các thành viên trong nhóm đưa ra
* Tôi sẽ tổ chức một cuộc họp nhóm, tiết lộ giải pháp và yêu cầu mọi người hợp tác

**50. Đề cập đến các loại khuyết tật là gì?**

Chủ yếu có ba loại lỗi

* **Sai** : Khi một yêu cầu được thực hiện không chính xác
* **Thiếu** : Đó là một sự khác biệt so với thông số kỹ thuật, một dấu hiệu cho thấy một thông số kỹ thuật không được triển khai hoặc yêu cầu của khách hàng không được đáp ứng
* **Thêm** : Một yêu cầu được đưa vào sản phẩm mà không phải do khách hàng cuối đưa ra. Nó được coi là một khiếm khuyết vì nó là một phương sai so với các yêu cầu hiện có

**51. Giải thích cách thức hoạt động của một công cụ bao phủ thử nghiệm?**

Công cụ kiểm tra độ phủ mã chạy song song trong khi thực hiện kiểm tra trên sản phẩm thực tế. Công cụ bao phủ mã giám sát các câu lệnh được thực thi của mã nguồn. Khi kiểm tra cuối cùng được thực hiện, chúng tôi nhận được một báo cáo đầy đủ về các báo cáo đang chờ xử lý và cũng có được phần trăm bảo hiểm.

**52. Đề cập đến sự khác biệt giữa "khiếm khuyết" và "thất bại" trong kiểm thử phần mềm là gì?**

Nói một cách dễ hiểu, khi một khiếm khuyết đến tay khách hàng cuối cùng, nó được gọi là lỗi trong khi khiếm khuyết được xác định nội bộ và giải quyết; thì nó được coi là một khiếm khuyết.

**53. Giải thích cách kiểm tra tài liệu trong một dự án trải dài suốt vòng đời phát triển phần mềm?**

Dự án kéo dài suốt vòng đời phát triển phần mềm theo cách sau

* Kế hoạch kiểm tra trung tâm / Dự án: Là kế hoạch kiểm tra chính vạch ra chiến lược kiểm tra hoàn chỉnh của dự án. Kế hoạch này được sử dụng cho đến cuối vòng đời phát triển phần mềm
* Kế hoạch kiểm tra nghiệm thu: Tài liệu này bắt đầu trong giai đoạn yêu cầu và được hoàn thành khi giao hàng cuối cùng
* Kế hoạch kiểm tra hệ thống: Kế hoạch này bắt đầu trong kế hoạch thiết kế và tiến hành cho đến khi kết thúc dự án
* Tích hợp và kế hoạch kiểm tra đơn vị: Cả hai kế hoạch kiểm tra này đều bắt đầu trong giai đoạn thực thi và kéo dài cho đến khi phân phối cuối cùng

**54. Giải thích trường hợp kiểm thử nào được viết hộp đen đầu tiên hoặc hộp trắng?**

Các trường hợp kiểm thử hộp đen được viết đầu tiên là viết các trường hợp kiểm thử hộp đen; nó yêu cầu kế hoạch dự án và tài liệu yêu cầu tất cả các tài liệu này dễ dàng có sẵn khi bắt đầu dự án. Trong khi viết các trường hợp kiểm thử hộp trắng đòi hỏi nhiều hiểu biết hơn về kiến ​​trúc và không có sẵn khi bắt đầu dự án.

**55. Giải thích sự khác biệt giữa khuyết tật tiềm ẩn và khuyết tật che lấp là gì?**

* Lỗi tiềm ẩn **:** Một khiếm khuyết tiềm ẩn là một khiếm khuyết hiện có chưa gây ra lỗi do các bộ điều kiện chưa bao giờ được đáp ứng
* **Lỗi mặt nạ:** Là một lỗi hiện có chưa gây ra lỗi vì một lỗi khác đã ngăn phần đó của mã được thực thi

**56. Đề cập đến kiểm tra từ dưới lên là gì?**

Kiểm tra từ dưới lên là một cách tiếp cận để kiểm tra tích hợp, trong đó các thành phần cấp thấp nhất được kiểm tra trước, sau đó được sử dụng để tạo điều kiện cho việc kiểm tra các thành phần cấp cao hơn. Quá trình được lặp lại cho đến khi thành phần ở trên cùng của hệ thống phân cấp được kiểm tra.

**57. Đề cập đến các loại kỹ thuật bao phủ thử nghiệm khác nhau là gì?**

Các loại kỹ thuật bao phủ thử nghiệm khác nhau bao gồm

* **Báo cáo bao phủ:** Nó xác minh rằng mỗi dòng mã nguồn đã được thực thi và kiểm tra
* **Phạm vi quyết định:** Nó đảm bảo rằng mọi quyết định trong mã nguồn đều được thực thi và kiểm tra
* **Bảo hiểm đường dẫn:** Nó đảm bảo rằng mọi tuyến đường có thể có thông qua một phần nhất định của mã được thực thi và kiểm tra

**58. Đề cập ý nghĩa của kiểm tra hơi thở là gì?**

Kiểm tra hơi thở là một bộ kiểm tra thực hiện đầy đủ chức năng của một sản phẩm nhưng không kiểm tra chi tiết các tính năng

**59. Giải thích ý nghĩa của Code Walk Through là gì?**

Code Walk Through là phân tích không chính thức của mã nguồn chương trình để tìm ra các khiếm khuyết và xác minh các kỹ thuật mã hóa

**60. Đề cập đến các thành phần cơ bản của định dạng báo cáo lỗi là gì?**

Các thành phần thiết yếu của định dạng báo cáo lỗi bao gồm

* Tên dự án
* Tên mô-đun
* Lỗi được phát hiện trên
* Phát hiện khiếm khuyết bởi
* ID và tên khiếm khuyết
* Ảnh chụp khiếm khuyết
* Trạng thái mức độ ưu tiên và mức độ nghiêm trọng
* Khuyết điểm được giải quyết bởi
* Khiếm khuyết được giải quyết vào

**61. Đề cập đến mục đích đằng sau việc thực hiện kiểm thử end-to-end là gì?**

Kiểm tra đầu cuối được thực hiện sau khi kiểm tra chức năng. Mục đích đằng sau việc thực hiện thử nghiệm end-to-end là

* Để xác nhận các yêu cầu phần mềm và tích hợp với các giao diện bên ngoài
* Thử nghiệm ứng dụng trong kịch bản môi trường thế giới thực
* Kiểm tra sự tương tác giữa ứng dụng và cơ sở dữ liệu

**62. Giải thích ý nghĩa của thử nghiệm khai thác?**

Khai thác thử nghiệm là cấu hình một tập hợp các công cụ và dữ liệu thử nghiệm để kiểm tra một ứng dụng trong các điều kiện khác nhau và nó liên quan đến việc giám sát đầu ra với đầu ra mong đợi để biết độ chính xác.

**63. Giải thích trong một dự án thử nghiệm bạn sẽ tự động hóa những hoạt động thử nghiệm nào?**

Trong các hoạt động thử nghiệm dự án thử nghiệm, bạn sẽ tự động hóa

* Các thử nghiệm cần được chạy cho mọi bản dựng của ứng dụng
* Các thử nghiệm sử dụng nhiều dữ liệu cho cùng một nhóm hành động
* Các bài kiểm tra giống hệt nhau cần được thực hiện bằng các trình duyệt khác nhau
* Nhiệm vụ các trang quan trọng
* Giao dịch với các trang không thay đổi trong thời gian ngắn

**64. Lợi ích CHÍNH của việc thiết kế các bài kiểm tra sớm trong vòng đời là gì?**

Nó giúp ngăn chặn các khiếm khuyết được đưa vào mã.

**65. Thử nghiệm dựa trên rủi ro là gì?**

[Kiểm tra](https://www.guru99.com/software-testing.html) dựa trên rủi ro là thuật ngữ được sử dụng cho một cách tiếp cận để tạo ra một [Chiến lược kiểm tra](https://www.guru99.com/how-to-create-test-strategy-document.html) dựa trên việc ưu tiên các thử nghiệm theo rủi ro. Cơ sở của cách tiếp cận là phân tích rủi ro chi tiết và sắp xếp thứ tự ưu tiên các rủi ro theo mức độ rủi ro. Các thử nghiệm để giải quyết từng rủi ro sau đó được chỉ định, bắt đầu với rủi ro cao nhất trước.

**66. Sự khác biệt CHÍNH giữa các phương pháp tiếp cận phòng ngừa và phản ứng để kiểm tra là gì?**

Các thử nghiệm phòng ngừa được thiết kế sớm; kiểm tra phản ứng được thiết kế sau khi phần mềm đã được sản xuất.

**67. Mục đích của tiêu chí rút lui là gì?**

Mục đích của tiêu chí thoát là xác định thời điểm hoàn thành một cấp độ kiểm tra.

**68. Điều gì quyết định mức độ rủi ro?**

Khả năng xảy ra sự kiện bất lợi và tác động của sự kiện quyết định mức độ rủi ro.

**69. Khi nào được sử dụng Kiểm tra bảng quyết định?**

Kiểm tra bảng quyết định được sử dụng cho các hệ thống kiểm tra mà đặc điểm kỹ thuật có dạng quy tắc hoặc kết hợp nguyên nhân - kết quả. Trong bảng quyết định, các đầu vào được liệt kê trong một cột, với các đầu ra trong cùng một cột nhưng bên dưới các đầu vào. Phần còn lại của bảng khám phá sự kết hợp của các yếu tố đầu vào để xác định các đầu ra được tạo ra.

**70. Tại sao chúng ta sử dụng bảng quyết định?**

Các kỹ thuật phân vùng tương đương và phân tích giá trị biên thường được áp dụng cho các tình huống hoặc đầu vào cụ thể. Tuy nhiên, nếu các kết hợp đầu vào khác nhau dẫn đến các hành động khác nhau được thực hiện, thì điều này có thể khó hiển thị hơn bằng cách sử dụng phân tích giá trị ranh giới và phân vùng tương đương, vốn có xu hướng tập trung hơn vào giao diện người dùng. Hai kỹ thuật dựa trên đặc tả khác, bảng quyết định và kiểm tra chuyển đổi trạng thái tập trung hơn vào logic nghiệp vụ hoặc các quy tắc nghiệp vụ. Một bảng quyết định là một cách tốt để giải quyết sự kết hợp của nhiều thứ (ví dụ: đầu vào). Kỹ thuật này đôi khi còn được gọi là bảng 'nguyên nhân - kết quả'. Lý do cho điều này là có một kỹ thuật lập sơ đồ logic liên quan được gọi là 'đồ thị nguyên nhân - kết quả', đôi khi được sử dụng để giúp lấy ra bảng quyết định

**71. Mục tiêu CHÍNH khi xem xét một phần mềm có thể phân phối là gì?**

Để xác định các lỗi trong bất kỳ sản phẩm phần mềm nào.

**72. Điều nào sau đây xác định kết quả mong đợi của một bài kiểm tra? Đặc tả trường hợp thử nghiệm hoặc đặc tả thiết kế thử nghiệm.**

Đặc tả trường hợp thử nghiệm xác định kết quả mong đợi của một thử nghiệm.

**73. Lợi ích của tính độc lập kiểm tra là gì?**

Nó tránh sự thiên vị của tác giả trong việc xác định các thử nghiệm hiệu quả.

**74. Bạn xác định tiêu chí thoát khỏi là một phần của quá trình kiểm tra nào?**

Tiêu chuẩn thoát ra được xác định dựa trên cơ sở của 'Lập kế hoạch kiểm tra'.

**75. Thử nghiệm Alpha là gì?**

Kiểm tra trước khi phát hành bởi đại diện người dùng cuối tại trang web của nhà phát triển.

**76. Thử nghiệm beta là gì?**

Thử nghiệm được thực hiện bởi khách hàng tiềm năng tại chính địa điểm của họ.

**77. Đề cập đến sự khác biệt giữa thử nghiệm Pilot và Beta là gì?**

Sự khác biệt giữa thử nghiệm thử nghiệm và thử nghiệm beta là thử nghiệm thử nghiệm thực sự được thực hiện bằng cách sử dụng sản phẩm bởi nhóm người dùng trước khi triển khai cuối cùng và trong thử nghiệm beta, chúng tôi không nhập dữ liệu thực mà nó được cài đặt ở khách hàng cuối để xác thực nếu sản phẩm có thể được sử dụng trong sản xuất.

**78. Cho đoạn mã sau, có bao nhiêu bài kiểm tra cần thiết cho phạm vi quyết định 100%?**

if width> length

thenbiggest\_dimension = width

if height> width

thenbiggest\_dimension = height

end\_if

elsebiggest\_dimension = length

if height> length

thenbiggest\_dimension = height

end\_if

end\_if

4

**79. Bạn đã thiết kế các trường hợp kiểm thử để cung cấp 100% tuyên bố và 100% phạm vi quyết định cho đoạn mã sau. nếu chiều rộng> chiều dài thì lớn nhất\_dimension = chiều rộng khác lớn nhất\_dimension = chiều dài end\_if Phần sau đã được thêm vào cuối đoạn mã ở trên. print "Kích thước lớn nhất là" & lớn nhất\_dimensionprint "Chiều rộng:" & chiều rộng in "Chiều dài:" & chiều dài Cần bao nhiêu trường hợp thử nghiệm nữa?**

Không, có thể sử dụng các trường hợp thử nghiệm hiện có.

**80. Sự khác biệt giữa Kỹ thuật Kiểm tra và Công cụ Kiểm tra là gì?**

Kỹ thuật kiểm tra: - Là một quá trình đảm bảo rằng một số khía cạnh của hệ thống ứng dụng hoặc đơn vị hoạt động đúng chức năng có thể có ít kỹ thuật nhưng có nhiều công cụ.

Công cụ kiểm tra: - Là phương tiện để thực hiện quá trình kiểm tra. Công cụ này là tài nguyên cho người thử nghiệm, nhưng bản thân nó không đủ để tiến hành thử nghiệm

**81. Chúng tôi sử dụng đầu ra của phân tích yêu cầu, đặc tả yêu cầu làm đầu vào để viết…**

Các trường hợp kiểm tra sự chấp nhận của người dùng

**82. Kiểm tra lặp lại một chương trình đã được kiểm tra, sau khi sửa đổi, để phát hiện ra bất kỳ khiếm khuyết nào được đưa vào hoặc phát hiện ra do những thay đổi trong phần mềm đang được kiểm tra hoặc trong một thành phần phần mềm có liên quan hoặc không liên quan khác:**

Kiểm tra hồi quy

**83. Một người bán buôn bán hộp mực máy in. Số lượng đặt hàng tối thiểu là 5. Có chiết khấu 20% cho đơn hàng từ 100 hộp mực máy in trở lên. Bạn đã được yêu cầu chuẩn bị các trường hợp kiểm tra sử dụng các giá trị khác nhau cho số lượng hộp mực máy in đã đặt hàng. Nhóm nào sau đây chứa ba đầu vào thử nghiệm sẽ được tạo bằng cách sử dụng Phân tích giá trị ranh giới?**

4, 5, 99

**84. Kiểm thử thành phần là gì?**

Kiểm thử thành phần, còn được gọi là kiểm thử đơn vị, mô-đun và chương trình, tìm kiếm các khiếm khuyết trong và xác minh hoạt động của phần mềm (ví dụ: mô-đun, chương trình, đối tượng, lớp, v.v.) có thể kiểm tra riêng biệt. Kiểm thử thành phần có thể được thực hiện tách biệt với phần còn lại của hệ thống tùy thuộc vào bối cảnh của vòng đời phát triển và hệ thống. Hầu hết các phần mềm sơ khai và trình điều khiển thường được sử dụng để thay thế phần mềm bị thiếu và mô phỏng giao diện giữa các thành phần phần mềm một cách đơn giản. Sơ khai được gọi từ thành phần phần mềm sẽ được kiểm tra; trình điều khiển gọi một thành phần được kiểm tra.

**85. Kiểm thử hệ thống chức năng là gì?**

Kiểm tra toàn bộ chức năng từ đầu đến cuối của hệ thống được định nghĩa là kiểm thử hệ thống chức năng.

**86. Lợi ích của Thử nghiệm Độc lập là gì?**

Người kiểm tra độc lập không thiên vị và đồng thời xác định các khuyết tật khác nhau.

**87. Trong phương pháp PHẢN ỨNG để kiểm thử khi nào bạn mong đợi phần lớn công việc thiết kế kiểm thử được bắt đầu?**

Phần lớn công việc thiết kế thử nghiệm bắt đầu sau khi phần mềm hoặc hệ thống đã được sản xuất.

**88. Các phương pháp luận khác nhau trong Mô hình phát triển Agile là gì?**

Hiện tại có bảy phương pháp linh hoạt khác nhau mà tôi biết:

1. Lập trình cực đoan (XP)
2. Scrum
3. Phát triển phần mềm tinh gọn
4. Phát triển theo hướng tính năng
5. Quy trình hợp nhất Agile
6. Pha lê
7. Mô hình phát triển hệ thống động (DSDM)

**89. Hoạt động nào trong quy trình kiểm tra cơ bản bao gồm đánh giá khả năng kiểm tra của các yêu cầu và hệ thống?**

'Phân tích thử nghiệm' và 'Thiết kế' bao gồm đánh giá khả năng thử nghiệm của các yêu cầu và hệ thống.

**90. Lý do thường là gì quan trọng nhất để sử dụng rủi ro để thúc đẩy các nỗ lực thử nghiệm?**

Vì thử nghiệm mọi thứ đều không khả thi.

**91. Thử nghiệm ngẫu nhiên / khỉ là gì? Nó được sử dụng khi nào?**

Thử nghiệm ngẫu nhiên thường được gọi là thử nghiệm trên khỉ. Trong loại thử nghiệm này, dữ liệu được tạo ngẫu nhiên thường bằng cách sử dụng một công cụ hoặc cơ chế tự động. Với đầu vào được tạo ngẫu nhiên này, hệ thống được kiểm tra và phân tích kết quả tương ứng. Những thử nghiệm này ít đáng tin cậy hơn; do đó, nó thường được sử dụng bởi những người mới bắt đầu và để xem liệu hệ thống có giữ được các tác dụng phụ hay không.

**92. Mục tiêu nào sau đây là mục tiêu hợp lệ cho báo cáo sự cố?**

1. Cung cấp cho nhà phát triển và các bên khác phản hồi về sự cố để cho phép xác định, cô lập và sửa chữa nếu cần.
2. Cung cấp ý tưởng cải tiến quy trình kiểm tra.
3. Cung cấp một phương tiện để đánh giá năng lực của người thử nghiệm.
4. Cung cấp cho người thử nghiệm một phương tiện theo dõi chất lượng của hệ thống đang thử nghiệm.

**93. Hãy xem xét các kỹ thuật sau đây. Kỹ thuật nào là tĩnh và kỹ thuật nào là động?**

1. Phân vùng tương đương.
2. Kiểm tra ca sử dụng.
3. Phân tích luồng dữ liệu.
4. Thử nghiệm thăm dò.
5. Kiểm tra Quyết định.
6. Kiểm tra.

Phân tích và kiểm tra luồng dữ liệu là tĩnh; Phân vùng tương đương, Kiểm tra ca sử dụng, Kiểm tra khám phá và Kiểm tra quyết định là động.

**94. Tại sao thử nghiệm tĩnh và thử nghiệm động được mô tả là bổ sung cho nhau?**

Bởi vì họ có chung mục đích là xác định khuyết tật nhưng khác nhau về loại khuyết tật mà họ tìm ra.

**95. Các giai đoạn của một cuộc đánh giá chính thức là gì?**

Ngược lại với đánh giá không chính thức, đánh giá chính thức theo một quy trình chính thức. Một quy trình đánh giá chính thức điển hình bao gồm sáu bước chính:

1. Lập kế hoạch
2. Bắt đầu
3. Sự chuẩn bị
4. Đánh giá cuộc họp
5. Làm lại
6. Theo sát.

**96. Vai trò của người điều hành trong quá trình xem xét là gì?**

Người điều hành (hoặc lãnh đạo đánh giá) dẫn đầu quá trình xem xét. Người đó xác định, trong sự hợp tác với tác giả, loại bài đánh giá, cách tiếp cận và thành phần của đoàn đánh giá. Người điều hành thực hiện kiểm tra đầu vào và theo dõi quá trình làm lại, nhằm kiểm soát chất lượng đầu vào và đầu ra của quá trình xem xét. Người điều hành cũng lên lịch cuộc họp, phổ biến tài liệu trước cuộc họp, huấn luyện các thành viên khác trong nhóm, tiến hành cuộc họp, dẫn dắt các cuộc thảo luận có thể có và lưu trữ dữ liệu được thu thập.

**97. Phân vùng tương đương (còn được gọi là lớp tương đương) là gì?**

Một phạm vi đầu vào hoặc đầu ra của giá trị sao cho chỉ một giá trị trong phạm vi trở thành trường hợp thử nghiệm.

**98. Khi nào các thủ tục quản lý cấu hình nên được thực hiện?**

Trong quá trình lập kế hoạch kiểm tra.

**99. Một Loại Kiểm tra Chức năng, điều tra các chức năng liên quan đến việc phát hiện các mối đe dọa, chẳng hạn như vi rút từ những kẻ độc hại bên ngoài?**

Kiểm tra bảo mật

**100. Kiểm tra trong đó chúng ta đặt mục tiêu của bài kiểm tra vào các khối lượng công việc khác nhau để đo lường và đánh giá các hành vi hoạt động cũng như khả năng của mục tiêu và bài kiểm tra để tiếp tục hoạt động bình thường trong các khối lượng công việc khác nhau này?**

Kiểm tra tải

**101. Hoạt động kiểm tra được thực hiện để phơi bày các khiếm khuyết trong các giao diện và trong sự tương tác giữa các thành phần tích hợp là?**

Kiểm tra mức độ tích hợp

**102. Các kỹ thuật kiểm thử dựa trên cấu trúc (hộp trắng) là gì?**

Các kỹ thuật kiểm thử dựa trên cấu trúc (cũng là động chứ không phải tĩnh) sử dụng cấu trúc bên trong của phần mềm để lấy ra các trường hợp kiểm thử. Chúng thường được gọi là kỹ thuật 'hộp trắng' hoặc 'hộp kính' (ngụ ý rằng bạn có thể nhìn thấy hệ thống) vì chúng yêu cầu kiến ​​thức về cách phần mềm được triển khai, tức là cách nó hoạt động. Ví dụ, một kỹ thuật cấu trúc có thể liên quan đến việc thực hiện các vòng lặp trong phần mềm. Các trường hợp thử nghiệm khác nhau có thể được bắt nguồn để thực hiện vòng lặp một lần, hai lần và nhiều lần. Điều này có thể được thực hiện bất kể chức năng của phần mềm.

**103. Khi nào thì "Kiểm tra hồi quy" nên được thực hiện?**

Sau khi phần mềm đã thay đổi hoặc khi môi trường đã thay đổi [Kiểm tra hồi quy](https://www.guru99.com/regression-testing.html) nên được thực hiện.

**104** . **Thử nghiệm âm tính và tích cực là gì?**

Kiểm tra âm tính là khi bạn nhập một đầu vào không hợp lệ và nhận được lỗi. Trong khi thử nghiệm tích cực là khi bạn nhập một đầu vào hợp lệ và mong đợi một số hành động được hoàn thành theo đặc điểm kỹ thuật.

**105. Mục đích của tiêu chí hoàn thành bài kiểm tra là gì?**

Mục đích của tiêu chí hoàn thành thử nghiệm là xác định thời điểm dừng thử nghiệm

**106. Phân tích tĩnh KHÔNG tìm thấy gì?**

Ví dụ như rò rỉ bộ nhớ.

**107. Sự khác biệt giữa kiểm thử lại và kiểm thử hồi quy là gì?**

Kiểm tra lại đảm bảo lỗi ban đầu đã được loại bỏ; kiểm tra hồi quy tìm kiếm các tác dụng phụ không mong muốn.

**108. Các kỹ thuật kiểm tra dựa trên Kinh nghiệm là gì?**

Trong các kỹ thuật dựa trên kinh nghiệm, kiến ​​thức, kỹ năng và kiến ​​thức nền tảng của mọi người là yếu tố đóng góp chính cho các điều kiện thử nghiệm và trường hợp thử nghiệm. Kinh nghiệm của cả nhân viên kỹ thuật và kinh doanh đều quan trọng, vì họ mang đến những góc nhìn khác nhau cho quá trình phân tích và thiết kế thử nghiệm. Do kinh nghiệm trước đây với các hệ thống tương tự, họ có thể có hiểu biết về những gì có thể xảy ra sai sót, điều này rất hữu ích cho việc kiểm tra.

**109. Loại đánh giá nào yêu cầu các tiêu chí vào và ra chính thức, bao gồm cả các số liệu?**

Kiểm tra

**110. Việc xem xét hoặc kiểm tra có được coi là một phần của thử nghiệm không?**

Có, vì cả hai đều giúp phát hiện lỗi và cải thiện chất lượng.

**111. Một trường đầu vào lấy năm sinh từ 1900 đến 2004 giá trị ranh giới để kiểm tra trường này là bao nhiêu?**

1899,1900,2004,2005

**112. Công cụ nào sau đây sẽ tham gia vào quá trình tự động hóa kiểm tra hồi quy? a. Người kiểm tra dữ liệu b. Người thử nghiệm ranh giới c. Chụp / Phát lại d. Bộ so sánh đầu ra.**

d. Bộ so sánh đầu ra

**113. Để kiểm tra một hàm, lập trình viên phải viết gì, lập trình viên gọi hàm cần kiểm tra và vượt qua dữ liệu kiểm tra.**

Người lái xe

**114. Đâu là lý do chính khiến các nhà phát triển gặp khó khăn khi thử nghiệm công việc của chính họ?**

Thiếu khách quan

**115. "Kiểm tra bao nhiêu là đủ?"**

Câu trả lời phụ thuộc vào rủi ro đối với ngành, hợp đồng và các yêu cầu đặc biệt của bạn.

**116. Khi nào thì nên dừng thử nghiệm?**

Nó phụ thuộc vào rủi ro đối với hệ thống đang được kiểm tra. Có một số tiêu chí dựa vào đó bạn có thể ngừng thử nghiệm.

1. Thời hạn (Thử nghiệm, Phát hành)
2. Ngân sách thử nghiệm đã bị cạn
3. Tỷ lệ lỗi giảm xuống dưới một mức nhất định
4. Các trường hợp thử nghiệm đã hoàn thành với tỷ lệ phần trăm nhất định được thông qua
5. Giai đoạn alpha hoặc beta để thử nghiệm kết thúc
6. Mức độ phù hợp của mã, chức năng hoặc yêu cầu được đáp ứng đến một điểm cụ thể

**117. Mục đích chính của chiến lược tích hợp để kiểm tra tích hợp trong quy mô nhỏ là mục đích nào sau đây?**

Mục đích chính của chiến lược tích hợp là chỉ định mô-đun nào sẽ kết hợp khi nào và bao nhiêu mô-đun cùng một lúc.

**118. Các trường hợp thử nghiệm bán ngẫu nhiên là gì?**

Các trường hợp thử nghiệm bán ngẫu nhiên không là gì cả, nhưng khi chúng tôi thực hiện các trường hợp thử nghiệm ngẫu nhiên và thực hiện phân vùng tương đương cho các trường hợp thử nghiệm đó, nó sẽ loại bỏ các trường hợp thử nghiệm thừa, do đó cung cấp cho chúng ta các trường hợp thử nghiệm bán ngẫu nhiên.

**119. Cho đoạn mã sau, phát biểu nào đúng về số lượng trường hợp kiểm thử tối thiểu cần thiết để có toàn bộ câu lệnh và phạm vi nhánh?**

**Đọc p**

**Đọc q**

**NẾU p + q> 100**

**SAU ĐÓ In "Lớn"**

**ENDIF**

**NẾU p> 50**

**SAU ĐÓ In "p Large"**

**ENDIF**

1 bài kiểm tra độ phủ của tuyên bố, 2 bài kiểm tra độ phủ chi nhánh

**120. Việc xem xét nào thường được sử dụng để đánh giá một sản phẩm nhằm xác định tính phù hợp của sản phẩm với mục đích sử dụng và xác định những sai lệch?**

Đánh giá kỹ thuật.

**121. Các lỗi được tìm thấy nên được ghi lại ban đầu bởi ai?**

Bởi những người thử nghiệm.

**122. Đâu là tiêu chuẩn tài liệu chính thức được công nhận trên toàn thế giới?**

Không có một.

**123. Người nào sau đây là người tham gia đánh giá đã tạo ra mục được đánh giá?**

Tác giả

**124. Một số lỗi nghiêm trọng đã được sửa trong phần mềm. Tất cả các lỗi đều nằm trong một mô-đun, liên quan đến các báo cáo. Người quản lý kiểm tra quyết định chỉ thực hiện kiểm tra hồi quy trên mô-đun báo cáo.**

Kiểm tra hồi quy cũng nên được thực hiện trên các mô-đun khác vì việc sửa một mô-đun có thể ảnh hưởng đến các mô-đun khác.

**125. Tại sao phân tích giá trị ranh giới cung cấp các trường hợp thử nghiệm tốt?**

Bởi vì lỗi thường được tạo ra trong khi lập trình các trường hợp khác nhau gần 'các cạnh' của phạm vi giá trị.

**126. Điều gì làm cho một cuộc thanh tra khác với các kiểu xem xét khác?**

Nó được dẫn dắt bởi một nhà lãnh đạo được đào tạo, sử dụng các tiêu chí đầu vào và ra chính thức và danh sách kiểm tra.

**127. Tại sao tester có thể phụ thuộc vào quản lý cấu hình?**

Bởi vì quản lý cấu hình đảm bảo rằng chúng tôi biết phiên bản chính xác của phần mềm thử nghiệm và đối tượng thử nghiệm.

**128. V-Model là gì?**

Mô hình phát triển phần mềm minh họa cách các hoạt động kiểm thử tích hợp với các giai đoạn phát triển phần mềm

**129. Kiểm tra bảo trì là gì?**

Được kích hoạt bởi các sửa đổi, di chuyển hoặc ngừng hoạt động của phần mềm hiện có

**130. Phạm vi kiểm tra là gì?**

Phạm vi thử nghiệm đo lường theo một cách cụ thể nào đó lượng thử nghiệm được thực hiện bởi một tập hợp các thử nghiệm (xuất phát theo một số cách khác, ví dụ, sử dụng các kỹ thuật dựa trên đặc điểm kỹ thuật). Bất cứ nơi nào chúng ta có thể đếm mọi thứ và có thể biết liệu từng thứ đó đã được kiểm tra bằng một bài kiểm tra nào đó hay chưa, thì chúng ta có thể đo lường mức độ bao phủ.

**131. Tại sao tích hợp gia tăng được ưu tiên hơn tích hợp "vụ nổ lớn"?**

Bởi vì tích hợp gia tăng có khả năng sàng lọc và cách ly khuyết tật sớm tốt hơn

**132. Cái gì được gọi là quá trình bắt đầu với các mô-đun đầu cuối?**

Tích hợp từ dưới lên

**133. Trong quá trình kiểm tra, lỗi nào có thể được tìm thấy hiệu quả nhất về chi phí?**

Trong khi lập kế hoạch kiểm tra

**134. Mục đích của giai đoạn yêu cầu là**

Để đóng băng các yêu cầu, để hiểu nhu cầu của người dùng, để xác định phạm vi thử nghiệm

**135. Tại sao chúng tôi chia thử nghiệm thành các giai đoạn riêng biệt?**

Chúng tôi chia thử nghiệm thành các giai đoạn riêng biệt vì những lý do sau,

1. Mỗi giai đoạn thử nghiệm có một mục đích khác nhau
2. Dễ dàng quản lý để kiểm tra theo từng giai đoạn
3. Chúng tôi có thể chạy thử nghiệm khác nhau trong các môi trường khác nhau
4. Hiệu suất và chất lượng của thử nghiệm được cải thiện bằng cách sử dụng thử nghiệm theo từng giai đoạn

**136. DRE là gì?**

Để đo lường hiệu quả kiểm tra, một số liệu mạnh mẽ được sử dụng để đo hiệu quả kiểm tra được gọi là DRE (Hiệu quả loại bỏ khiếm khuyết) Từ số liệu này, chúng tôi sẽ biết có bao nhiêu lỗi chúng tôi đã tìm thấy từ tập hợp các trường hợp kiểm tra. Công thức tính DRE là

DRE = Số lỗi trong khi kiểm tra / số lỗi trong khi kiểm tra + số lỗi được người dùng tìm thấy

**137. Điều nào sau đây có khả năng được hưởng lợi nhiều nhất từ ​​việc sử dụng các công cụ thử nghiệm cung cấp các phương tiện chụp và phát lại thử nghiệm? a) Kiểm thử hồi quy b) Kiểm thử tích hợp c) Kiểm tra hệ thống d) Kiểm thử chấp nhận người dùng**

Kiểm tra hồi quy

**138. Làm thế nào bạn ước tính số lượng kiểm tra lại có thể được yêu cầu?**

Các chỉ số từ các dự án tương tự trước đó và các cuộc thảo luận với nhóm phát triển

**139. Cái gì nghiên cứu phân tích luồng dữ liệu?**

Việc sử dụng dữ liệu trên các đường dẫn thông qua mã.

**140. Thất bại là gì?**

Thất bại là một sự khác biệt với hành vi được chỉ định.

**141. Bộ so sánh kiểm tra là gì?**

Nó thực sự là một bài kiểm tra nếu bạn đưa một số đầu vào vào một số phần mềm, nhưng không bao giờ nhìn để xem liệu phần mềm đó có tạo ra kết quả chính xác hay không? Bản chất của kiểm thử là kiểm tra xem phần mềm có tạo ra kết quả chính xác hay không và để làm được điều đó, chúng ta phải so sánh những gì phần mềm tạo ra với những gì nó sẽ tạo ra. Bộ so sánh kiểm tra giúp tự động hóa các khía cạnh của phép so sánh đó.

**142. Ai chịu trách nhiệm ghi lại tất cả các vấn đề, vấn đề và điểm mở đã được xác định trong cuộc họp đánh giá**

Người ghi chép

**143. Mục đích chính của Đánh giá không chính thức là gì**

Một cách không tốn kém để nhận được một số lợi ích

**144. Mục đích của kỹ thuật thiết kế kiểm thử là gì?**

Xác định các điều kiện thử nghiệm và Xác định các trường hợp thử nghiệm

**145. Khi kiểm tra hệ thống tính điểm, người kiểm tra xác định rằng tất cả các điểm từ 90 đến 100 sẽ đạt điểm A, nhưng điểm dưới 90 thì không. Phân tích này được gọi là:**

Phân vùng tương đương

**146. Người quản lý kiểm thử muốn sử dụng các tài nguyên có sẵn để kiểm tra tự động một ứng dụng web. Sự lựa chọn tốt nhất là** Tester, tự động hóa kiểm tra, chuyên gia web, DBA

**147. Trong quá trình kiểm tra trình kiểm tra mô-đun, 'X' đã tìm thấy một lỗi và gán nó cho một nhà phát triển. Nhưng nhà phát triển cũng từ chối, nói rằng đó không phải là một lỗi. 'X' nên làm gì?**

Gửi thông tin chi tiết về lỗi gặp phải và kiểm tra khả năng tái tạo

**148. Một kiểu kiểm thử tích hợp trong đó các phần tử phần mềm, phần cứng hoặc cả hai được kết hợp cùng một lúc thành một thành phần hoặc một hệ thống tổng thể, thay vì theo từng giai đoạn.**

Thử nghiệm Big-Bang

**149. Trong thực tế, mô hình Vòng đời nào có thể có nhiều hơn, ít hơn hoặc nhiều mức độ phát triển và thử nghiệm khác nhau, tùy thuộc vào dự án và sản phẩm phần mềm. Ví dụ: có thể có thử nghiệm tích hợp thành phần sau khi thử nghiệm thành phần và thử nghiệm tích hợp hệ thống sau khi thử nghiệm hệ thống.**

V-Model

**150. Kỹ thuật nào có thể được sử dụng để đạt được độ phủ đầu vào và đầu ra? Nó có thể được áp dụng cho đầu vào của con người, đầu vào thông qua giao diện với hệ thống hoặc các tham số giao diện trong thử nghiệm tích hợp.**

Phân vùng tương đương

**151. "Mô hình chu kỳ sống này được thúc đẩy bởi rủi ro về lịch trình và ngân sách" Câu này phù hợp nhất cho.**

V-Model

**152. Các bài kiểm tra nên được chạy theo thứ tự nào?**

Điều quan trọng nhất phải được kiểm tra trước

**153. Lỗi càng được phát hiện càng muộn thì việc sửa chữa càng tốn kém. Tại sao?**

Lỗi đã được tích hợp vào nhiều tài liệu, mã, thử nghiệm, v.v.

**154. Đo lường vùng phủ sóng là gì?**

Nó là một thước đo một phần cho tính kỹ lưỡng của thử nghiệm.

**155. Kiểm tra giá trị ranh giới là gì?**

Kiểm tra các điều kiện biên trên, dưới và trên các cạnh của các lớp tương đương đầu vào và đầu ra. Ví dụ: giả sử một ứng dụng ngân hàng mà bạn có thể rút tối đa 20.000 Rs và tối thiểu là 100 Rs, vì vậy, trong kiểm tra giá trị ranh giới, chúng tôi chỉ kiểm tra các ranh giới chính xác, thay vì đánh vào giữa. Điều đó có nghĩa là chúng tôi kiểm tra trên giới hạn tối đa và dưới giới hạn tối thiểu.

**156. COTS đại diện cho cái gì?**

Thương mại Ra khỏi Kệ.

**157 Mục đích của việc đó là để cho phép các thử nghiệm cụ thể được thực hiện trên một hệ thống hoặc mạng càng giống với môi trường mà vật phẩm được thử nghiệm sẽ được sử dụng khi xuất xưởng?**

Môi trường thử nghiệm

**158. Điều gì có thể được coi là dựa trên kế hoạch dự án, nhưng với lượng chi tiết lớn hơn?**

Kế hoạch kiểm tra giai đoạn

**159. Phát triển ứng dụng nhanh là gì?**

Phát triển ứng dụng nhanh (RAD) chính thức là sự phát triển song song các chức năng và tích hợp sau đó. Các thành phần / chức năng được phát triển song song như thể chúng là các dự án nhỏ, các phát triển được đóng hộp theo thời gian, phân phối và sau đó được lắp ráp thành một nguyên mẫu hoạt động. Điều này có thể rất nhanh chóng cung cấp cho khách hàng một cái gì đó để xem và sử dụng và cung cấp phản hồi về việc giao hàng và yêu cầu của họ. Có thể thay đổi và phát triển sản phẩm nhanh chóng bằng cách sử dụng phương pháp luận này. Tuy nhiên, đặc điểm kỹ thuật của sản phẩm sẽ cần được phát triển cho sản phẩm vào một thời điểm nào đó, và dự án sẽ cần phải được kiểm soát chính thức hơn trước khi đi vào sản xuất.